

Bản án số: 09/2025/HS-PT

Ngày: 08 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Giàu

Các Thẩm phán: Ông Võ Trung Hiếu

Ông Võ Thanh Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 238/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Hoàng D và Nguyễn Hoàng P do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2024/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- **Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:**

1. **Trần Hoàng D**, sinh ngày 01/10/1994 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp M C, xã M L, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Đoàn Thị D; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Ngày 24/11/2023 Trần Hoàng D bị Công an xã Mỹ Long ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, bị UBND xã Mỹ Long ra Quyết định 154/QĐ- UBND ngày 24/11/2023 về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng P**, sinh ngày 25/5/1991 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp P A, xã P Q, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ: Phạm Hồng T và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo D và bị cáo P: Luật sư Võ Huy T – Văn phòng Luật sư T, đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang

- Ngoài ra, bản án còn có 02 bị cáo khác và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 01/02/2024, trên đường Quốc lộ 1A tại khu phố B T, thị trấn B P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Công an huyện Cai Lậy phối hợp với Công an thị trấn B P bắt quả tang Trần Hoàng H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66G1-809.43 chở Bùi Thanh P mang trên người chiếc ba lô màu trắng hồng bên trong đang tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, nên đã tiến hành thu giữ gồm:

- 01 (một) khẩu súng ngắn dạng ổ quay, bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm màu đen, trên thân súng có ký hiệu “XYL230415315” (Ký hiệu A1);
- 01 (một) khẩu súng ngắn dạng ổ quay, bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm màu đen, trên thân súng có ký hiệu “XYL230415344” (Ký hiệu A2);
- 06 (sáu) viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen;
- 01 (một) xe máy hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển kiểm soát: 66G1-809.43 cùng 01 giấy đăng ký xe số 66001206.
- 01 bao da đựng súng màu đen có chữ XYL; 01 ba lô màu trắng hồng;
- 01 điện thoại Iphone màu xanh; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 189/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận đối với 02 khẩu súng và đạn thu giữ khi bắt quả tang như sau:

- 02 (hai) khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1, A2 nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm, hiện tại cả hai khẩu súng trên đã được cải tạo lại buồng chứa đạn và thêm bộ phận kim hỏa để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5) mm; có đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Hai khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1, A2 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng;

- Sử dụng hai khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1, A2 bắn với các loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5) mm, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc chết người.

- 06 (sáu) viên đạn gửi giám định ký hiệu A3, A4 là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5) mm và không phải là vũ khí quân dụng.

Từ tháng 11/2023 cho đến khi bị bắt, Trần Hoàng H đã chế tạo được tổng cộng 08 khẩu súng và bán cho nhiều đối tượng ở các địa phương, cụ thể:

Bán cho Trần Hoàng D 01 khẩu súng: Vào khoảng tháng 12 năm 2023, Trần Hoàng D có nhu cầu muốn mua súng nên đã sử dụng tài khoản Facebook “D T” liên lạc với tài khoản “B T C” của Trần Hoàng H đặt mua 01 khẩu súng ngắn loại ổ quay cùng 06 viên đạn thể thao với giá tiền 3,5 triệu đồng. Ngày 18/12/2023, Trần Hoàng H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 66G1-809.43 mang theo 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen, loại có ổ quay, trên súng có ký hiệu “SMITH&WESSON”, “XIAO YUE LIANG”, “XYL230421250” cùng 07 viên đạn thể thao (trong đó 06 viên đạn là bán kèm theo súng, và 01 viên đạn là dùng bắn thử do D yêu cầu) đến bán cho Trần Hoàng D. Khi đi Trần Hoàng H có chở theo Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 2003, cư trú ấp B Đ, xã B T, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Do Trần Hoàng D đang ở nhà của Nguyễn Hoàng P tại ấp P A, xã P Q, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, nên D gửi định vị vị trí yêu cầu H đến nhà Hoàng P giao súng cho D. Khi đến nơi, D và H ra phía sau nhà để trao đổi về việc mua bán súng. D yêu cầu H cho bắn thử súng, H lấy 01 viên đạn thể thao, hướng dẫn cho D cách lắp đạn và sử dụng. Tuy nhiên D không biết làm nên nhờ H lắp đạn vào súng, sau khi lắp đạn xong, H đưa súng cho D nhưng D không dám bắn nên nhờ Hoàng P xuống xem súng giúp cho D. Hoàng P nhận súng từ H, sau đó D yêu cầu Hoàng P bắn súng để xem súng có bắn được hay không. Hoàng P cầm súng bằng tay trái, hướng nòng súng xuống ao nước sau nhà bóp cò bắn 01 phát đạn gây tiếng nổ lớn. Sau khi bắn súng xong, Hoàng P đưa trả súng cho D. Sau đó, D sử dụng điện thoại chuyển số tiền 3.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Trần Hoàng H để thanh toán tiền mua súng, đạn. Quá trình P bắn súng có H và D trực tiếp chứng kiến, còn N ở trước nhà cũng nghe 01 tiếng nổ lớn.

Sau khi có được súng D mang về cất giấu khẩu súng và đạn trong túi xách màu nâu, phía ngoài có chữ “JEEP” và biểu tượng ngôi sao và treo trên vách phòng ngủ của D tại nhà thuộc ấp M C, xã M L, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, cho đến ngày 23/01/2024 khi Cơ quan Công an vào nhà thi hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Hoàng D thì phát hiện và lập biên bản thu giữ, gồm:

+ 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ quay màu đen, dài 200mm, thân súng bằng nhựa, tay cầm, ổ quay và nòng súng bằng kim loại, trên nòng súng ghi ký hiệu “SMITH&WESSON”, thân súng ghi ký hiệu “MADE IN CHINA”, “XIAO YUE LIANG”, số súng “XYL230421250” (ký hiệu A1);

+ 06 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu xám đen, mặt ngoài đáy đạn có cùng ký hiệu C (ký hiệu A2);

+ 06 viên đạn bằng kim loại dài 25mm, vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu xám đen, mặt ngoài đáy đạn có cùng ký hiệu SB (ký hiệu A3);

Tại bản Kết luận giám định số: 119/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận súng và đạn thu giữ của Trần Hoàng D như sau:

1. Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm hiệu “SMITH&WESSON”, hiện tại khẩu súng đã được cải tạo lại buồng chứa đạn, nòng súng và thêm bộ phận kim hỏa để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm; Khẩu súng nêu trên còn đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

2. Đạn gửi giám định ký hiệu A2, A3 là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm và không phải là vũ khí quân dụng.

3. Sử dụng khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 bắn với các loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc chết người.

Qua tra cứu tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội chi nhánh Đồng Tháp (số tài khoản 652211616) của Trần Hoàng H trong ngày 18/12/2023 H đã nhận số tiền 3.500.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam chi nhánh Tiền Giang (Vietcombank Tiền Giang) số tài khoản 1029087637 của Trần Hoàng D chuyển đến.

Vào ngày 03/4/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tiền Giang cho bị cáo Nguyễn Hoàng P nhận dạng khẩu súng qua ảnh, bị cáo Hoàng P đã xác định khẩu súng mà Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà của Trần Hoàng D là khẩu súng mà Hoàng P đã sử dụng bắn vào ngày 18/12/2023.

* Đối với Nguyễn Hoàng P: Ngoài việc bắn thử súng khi Trần Hoàng H bán súng cho Trần Hoàng D như đã nêu trên. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Hoàng P còn tàng trữ, sử dụng trái phép 01 khẩu súng dạng bút, cụ thể như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2022, thông qua mạng xã hội facebook, Nguyễn Hoàng P sử dụng điện thoại Samsung Galaxy S20 Ultra vào trang tìm kiếm và đặt mua 01 khẩu súng dạng bút với giá tiền 250.000 đồng, không có đạn. Hình thức giao nhận thông qua dịch vụ thu hộ. Khoảng 01 tháng sau, Hoàng P tiếp tục liên hệ một đối tượng khác trên mạng xã hội đặt mua 50 viên đạn thể thao với giá 850.000 đồng. Từ khi có đạn đến tháng 12/2023, Hoàng P đã sử dụng khẩu súng dạng bút bắn nhiều lần xuống mương nước sau nhà, mỗi lần vài viên đạn, mục đích nhằm thỏa mãn sở thích bắn súng của bản thân. Trong số 50 viên đạn mà Hoàng P đã mua bắn nổ khoảng 15 viên và cho Trần Hoàng D 06 viên, số đạn còn lại bị hỏng, không nổ. Sau khi bắn hết số đạn đã mua Hoàng P vứt các vỏ đạn và số đạn bị hỏng xuống mương nước sau nhà.

Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Hoàng P thu giữ:

- 01 khẩu súng (dạng súng bút) bằng kim loại màu vàng đồng, dài 115mm, được cấu tạo gồm 03 đoạn kim loại nối với nhau bằng ren vặn, phía trước rỗng, đường kính ngoài 14mm, đường kính trong 5,6mm, phía sau có gắn móc khóa bằng kim loại màu trắng (ký hiệu A).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S20 Ultra loại màn hình cảm ứng, màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số: 458/KL-KTHS(Đ2) ngày 17/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định khẩu súng và đạn của Nguyễn Hoàng P như sau:

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A là súng tự chế dạng hình bút cỡ nòng 5,6mm; súng sử dụng để bắn được với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5) mm. Hiện tại khẩu súng còn đầy đủ các bộ phận, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng.

- Sử dụng khẩu súng gửi giám định ký hiệu A bắn với các loại đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc chết người.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng D phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng D **03 (Ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P **03 (Ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác trong vụ án, quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/10/2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành kháng nghị số 35/QĐ - VKS -P7 với nội dung: Đề nghị TAND tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HSST ngày 28/9/2024 của TAND huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang về tội danh và hình phạt tù đối với bị cáo Trần Hoàng D như sau: Tuyên xử bị cáo Trần Hoàng D phạm tội tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, đồng thời tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo.

Ngày 01/10/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng P có đơn kháng cáo với nội dung: Xem xét lại tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/1//2024, bị cáo Trần Hoàng D kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Trần Hoàng D và Nguyễn Hoàng P vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng nghị.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo D và bị cáo P giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo D không đồng ý phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, các bị cáo xin xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang giữ nguyên kháng nghị, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Về yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt, hành vi của bị cáo D thừa nhận kêu bị cáo P bắn thử súng nên cần xử lý về tội danh Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng để tránh việc bỏ lọt tội phạm; tại cấp phúc thẩm các bị cáo không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét. Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, bị cáo D phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, tăng hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo P, sửa bản án sơ thẩm.

Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo D và bị cáo P trình bày: Xem xét hành vi của từng bị cáo cho thấy bị cáo P thừa nhận hành vi sử dụng và tàng trữ vũ khí, nhưng cần làm rõ là loại vũ khí gì, các kết luận giám định không phù hợp pháp luật theo hướng dẫn về vũ khí quân dụng, không có quy định vũ khí là tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, các kết luận giám định không có giá trị pháp lý, không có giá trị chứng minh để buộc tội bị cáo P; từ đó có thể xem xét bị cáo không có hành vi phạm tội hoặc nếu có là phạm tội khác. Bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị cho bị cáo P được hưởng án treo. Đối với bị cáo D không có hành vi sử dụng súng, chỉ là giao dịch mua bán bình thường, thừa nhận hành vi tàng trữ và mua bán, đề nghị không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, giữ nguyên về tội danh và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo D do có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng D và Nguyễn Hoàng P đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án: Trong ngày 18/12/2023, Trần Hoàng H bán 01 khẩu cho Trần Hoàng D, bị cáo Trần Hoàng D sau khi mua súng của Trần Hoàng H, D yêu cầu Nguyễn Hoàng P bắn 01 viên thử súng, sau đó D cất giấu súng tại nhà cho đến khi bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ ngày 23/01/2024, qua giám định là vũ khí quân dụng. Bị cáo Nguyễn Hoàng P ngoài việc bắn thử súng giúp Trần Hoàng D, còn đặt mua 01 khẩu súng dạng bút đem về nhà cất giữ và sử dụng khẩu súng bắn 15 lần tại nhà vào khoảng

tháng 4 năm 2022. Qua giám định súng dạng bút là vũ khí quân dụng. Bị cáo D và bị cáo P bị phát hiện cất giấu súng qua giám định là vũ khí quân dụng, bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là phù hợp. Đối với bị cáo D do khẩu súng tàng trữ mua trực tiếp từ bị cáo H, bị cáo H bị xét xử về tội mua bán nên truy tố bị cáo D thêm tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng là phù hợp. Bị cáo P có hành vi sử dụng súng từ yêu cầu của bị cáo D và trực tiếp sử dụng súng của bị cáo nên bị truy tố tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là phù hợp.

Hành vi của các bị cáo tàng trữ, sử dụng, mua bán vũ khí qua giám định là vũ khí quân dụng, có thể gây chết người nếu bắn trúng vào cơ thể con người, có căn cứ xét xử các bị cáo theo tội danh đã truy tố. Không xem xét về giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, do đã tuân thủ theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

[2]- Xem xét hành vi sử dụng của bị cáo D cho thấy: Ngày 18/12/2023 bị cáo D có nhu cầu mua súng nên gặp bị cáo H, bị cáo D muốn kiểm tra súng có sử dụng được hay không nên yêu cầu bị cáo H bắn thử, H không bắn nên D yêu cầu bị cáo P bắn. Thời điểm bị cáo P bắn súng là khẩu súng chưa thuộc quyền sử dụng của bị cáo D, do sau khi bị cáo P bắn thì bị cáo D mới chuyển khoản trả tiền mua súng cho bị cáo H. Mục đích bị cáo D yêu cầu bị cáo P bắn là kiểm tra súng có sử dụng được hay không mới thực hiện hành vi mua bán; bị cáo P đã bị xét xử về tội Sử dụng và bị cáo D bị xét xử về tội Mua bán. Với các tình tiết: Khẩu súng vào thời điểm sử dụng chưa thuộc sở hữu của bị cáo D và mục đích yêu cầu sử dụng của bị cáo D là nhằm mua bán; hành vi này đã truy tố và xét xử bị cáo P sử dụng, bị cáo D mua bán là đã hoàn thành tội danh; không có căn cứ để truy tố và xét xử bị cáo D thêm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng do bị cáo D không trực tiếp sử dụng, không đồng phạm với bị cáo P về tội Sử dụng.

[3]- Những tình tiết, căn cứ pháp lý cho thấy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo D thêm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng là không phù hợp. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác để xem xét; tuy nhiên, bị cáo D và bị cáo P bị xét xử về hai tội danh trong cùng một điều luật có hình phạt đến 07 năm tù, áp dụng hình phạt 03 năm tù đối với mỗi bị cáo là chưa nghiêm khắc, nhưng do bị cáo P không có kháng nghị tăng nặng hình phạt, đối với bị cáo D xem xét không phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng nhưng có hành vi yêu cầu bị cáo P sử dụng súng trong ngày 18/12/2023, và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có kháng nghị đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo D, do đó cần tăng hình phạt đối với bị cáo D, phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo P cho phù hợp và tương xứng hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4]- Ý kiến và đề nghị kháng nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ một phần, được Hội đồng xét xử chấp nhận tăng hình phạt đối với bị cáo D.

Ý kiến và đề nghị của Luật sư, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần về tội danh của bị cáo D không phạm tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, các phần khác không phù hợp nên không được chấp nhận.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng D và bị cáo Nguyễn Hoàng P. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2024/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng D phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo D và bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cai Lậy;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- THADS huyện Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Giàu